

**TOÀ ÁN NHÂN D
THÀNH PHỐ BẮC NINH
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:18/2019/HS-ST
Ngày 15 tháng 01 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN D THÀNH PHỐ BẮC NINH**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Minh Nam.

Các hội thẩm nhân D:

1. Ông Đào Đức Phú.

2. Bà Đỗ Thị Thu.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thư - Thư ký Tòa án nhân D thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân D thành phố Bắc Ninh tham gia phiên tòa:

Ông Cao Đăng Xứng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 01 năm 2019. Tại trụ sở Tòa án nhân D thành phố Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:11/2018/HS-ST, ngày 03 tháng 12 năm 2018. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số:15/2019/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Trương Hoàng N, sinh năm 1995; HKTT: Khu K, phường V, thành phố BN, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 08/12; D tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương Khắc L, sinh năm 1967; Và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1968; Gia đình có 02 anh chị em, bản thân là thứ hai; Có vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1997; Có 01 con sinh năm 2018; Tiền án; Tiền sự: Không.

Bắt tạm giam từ ngày 21/9/2018 đến nay có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Công Ty TNHH MTV Vận Tải TL.

Địa chỉ: Khu Ph, đường L, phường V, thành phố BN, tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Lê Hữu H – Chức vụ: Giám đốc công ty.

Đại diện theo ủy quyền:

Ông Lê Quang H – Chức vụ: Trưởng phòng tổ chức (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Anh Nguyễn Văn D, sinh 1982 (Vắng mặt).

Trú tại: Thôn M, xã Y, huyện YM, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau.

Ngày 19/9/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh nhận được đơn trình báo của anh Lê Hữu H giám đốc Công Ty TNHH MTV Vận Tải TL trình báo về việc Công ty bị Trương Hoàng N chiếm đoạt chiếc xe ô tô tacs xi BKS 30E – 581.19.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh đã điều tra xác minh làm rõ được như sau.

Ngày 29/8/2018 Trương Hoàng N mang hồ sơ đến xin việc tại Công Ty TNHH MTV Vận Tải TL. Do đã có kinh nghiệm lái xe tacs xi nên N đã được Công Ty TNHH MTV Vận Tải TL ký hợp đồng. Sau khi hoàn tất các thủ tục theo quy định của Công ty ngày 29/8/2018 N được Công ty giao cho 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Kia Moning, màu bạc BKS 30E - 581.19 cùng một số giấy tờ xe pho to. Sau khi được nhận xe N một mình điều khiển xe xuống nhà anh Nguyễn Văn D ở thôn Mễ Hạ, xã Yên Phú, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên để vay của anh D 60.000.000đ và để lại chiếc xe tại nhà anh D để làm tin. Số tiền có được N đã tiêu sài cá nhân hết.

Do không liên lạc được với N nên Công Ty TNHH MTV Vận Tải TL đã làm đơn trình báo gửi các cơ quan chức N.

Ngày 07/9/2018 ngay sau khi biết chiếc xe ô tô N để lại nhà mình là tang vật của vụ án anh Nguyễn Văn D đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra.

Tại bản kết luận định giá số:320/KL-HĐ ngày 21/9/2018 của hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự của UBND thành phố Bắc Ninh kết luận: 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Kia Moning, màu bạc BKS 30E - 581.19 trị giá 230.000.000đ.

Ngày 02/10/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh đã trả lại cho Công Ty TNHH MTV Vận Tải TL 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Kia Moning, màu bạc BKS 30E - 581.19. Công ty đã nhận lại tài sản bị mất và yêu cầu N phải bồi thường cho Công ty tiền sửa xe, tiền nợ ca thuê xe là 18.320.000đ.

Với nội dung trên tại bản cáo trạng số 314 ngày 30 tháng 11 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân D thành phố Bắc Ninh đã truy tố Trương Hoàng N về tội " Lừa đảo chiếm đoạt tài sản " theo điểm a khoản 3 điều 174 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trương Hoàng N khai nhận ngày 29/8/2018 bị cáo được Công Ty TNHH MTV Vận Tải TL ký hợp đồng và giao cho bị cáo 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Kia Moning, màu bạc BKS 30E - 581.19. Sau khi được giao xe bị cáo đã chở khách ra Hà Nội được 320.000đ. Do cần tiền giải quyết công việc cá nhân bị cáo đã mang chiếc xe đến cầm cố cho anh Nguyễn Văn D để vay 60.000.000, số tiền này bị cáo dùng để trả nợ và tiêu sài cá nhân hết. Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi chiếm đoạt chiếc xe của Công Ty TNHH MTV Vận Tải TL là đúng. Bị cáo đề nghị HĐXX xem xét nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” là chưa đúng vì sau khi được giao xe bị cáo còn đi chở khách, sau đó bị cáo mới nảy sinh ý định mang chiếc xe đi cầm cố.

Đại diện cho Công Ty TNHH MTV Vận Tải TL trình bày: Ngày 29/8/2018 Công ty có ký hợp đồng với Trương Hoàng N. Sau khi hoàn tất các thủ tục Công ty đã giao

cho Trương Hoàng N 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Kia Moning, màu bạc BKS 30E - 581.19 để chạy tắc xi. Công ty cũng xác nhận ngày 29/8/2018 sau khi nhận xe N có chở khách từ Bắc Ninh đi Hà Nội (Theo hệ thống định vị của Công ty). Do không thấy N quay lại Công ty để kiểm tra xe và nộp tiền thuê ca xe Công ty đã liên lạc với N nhưng không được. Công ty đã làm đơn trình báo về hành vi chiếm đoạt tài sản của N gửi các Cơ quan Công an. Quá trình điều tra Công ty đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra trả lại chiếc xe bị N chiếm đoạt. Do xe bị hư hỏng một số thiết bị nên Công ty đã phải sửa chữa. Nay Công ty yêu cầu N phải bồi thường cho Công ty tiền sửa chữa xe, tiền nợ thuê ca xe là 18.320.000đ.

Trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích đánh giá chứng cứ, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cho xã hội cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã kết luận về vụ án và căn cứ Điều 321, 325 BLTTHS thay đổi nội dung cáo trạng truy tố bị cáo từ tội “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” sang truy tố bị cáo về tội “ Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và đề nghị HĐXX.

Tuyên bố bị cáo Trương Hoàng N phạm tội “ Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng khoản 3 Điều 175, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo từ 07 đến 08 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho Công Ty TNHH MTV Vận Tải TL 18.320.000đ; Bồi thường cho anh Nguyễn Văn D 60.000.000đ.

Bị cáo không có ý kiến gì với phần kết luận và không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo vì mức hình phạt đại diện VKS đề nghị đối với bị cáo là cao.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau.

[1] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trương Hoàng N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo là phù hợp với không gian, thời gian, đơn trình báo và lời trình bày của bị hại, tang vật đã thu giữ, kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ thấy đã có đủ cơ sở để kết luận. Ngày 29/8/2018 sau khi ký hợp đồng và được Công Ty TNHH MTV Vận Tải TL giao cho 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Kia Moning, màu bạc BKS 30E - 581.19 để chạy tắc xi bị cáo có chở một quốc khách từ Bắc Ninh đi Hà Nội, bị cáo có bật đồng hồ tính tiền. Sau đó do cần tiền giải quyết công việc cá nhân bị cáo đã nảy sinh ý định mang chiếc xe của Công ty đi cầm cố cho anh Nguyễn Văn D để vay của anh D số tiền 60.000.000đ. Do không có tiền để chuộc xe bị cáo đã không liên lạc với Công ty. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “ Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Tội phạm được quy định tại Điều 175 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa đại diện VKS thay đổi nội dung cáo trạng truy tố bị cáo Trương Hoàng N từ tội “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản

” sang truy tố bị cáo về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp tới quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của được pháp luật bảo vệ. Hành vi phạm tội của bị cáo chẳng những gây thiệt hại về vật chất cho Công Ty TNHH MTV Vận Tải TL mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương, tạo tâm lý hoang mang lo sợ cho quần chúng nhân dân. Xét thấy cần xử lý nghiêm bị cáo bằng luật hình mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét nhân thân và thái độ của bị cáo HĐXX nhận thấy. Bị cáo xuất thân từ gia đình con em lao động, được gia đình nuôi cho ăn học đến hết lớp 08/12 và được học nghề lái xe. Bị cáo có đủ nhận thức để biết chiếc xe ô tô nhãn hiệu Kia Moning, màu bạc BKS 30E - 581.19 là tài sản của Công ty giao cho bị cáo để chạy xe tắc xi. Hàng ngày bị cáo phải đến Công ty để kiểm tra xe và nộp tiền thuê ca xe theo quy định của Công ty. Với bản chất thích ăn chơi, lười lao động và để có tiền nhằm thỏa mãn cho những nhu cầu ích kỷ của bản thân sau khi được giao xe bị cáo đã nảy sinh ý định mang chiếc xe đến cầm cố cho anh Nguyễn Văn D để vay của anh D 60.000.000. Theo kết luận định giá chiếc xe ô tô nhãn hiệu Kia Moning, màu bạc BKS 30E - 581.19 trị giá 230.000.000đ. Đây là tình tiết định khung được quy định tại khoản 3 Điều 175 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa đại diện VKS đã thay đổi nội dung Bản cáo trạng truy tố bị cáo từ tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo điểm a khoản 3 điều 174 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 sang truy tố bị cáo về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo khoản 3 Điều 175 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Xét thấy cần có một mức hình phạt nghiêm khắc và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội. Song khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt vì xét thấy sau khi phạm tội tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay đã có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa đại diện cho Công Ty TNHH MTV Vận Tải TL yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiền sửa xe, tiền nợ ca thuê xe là 18.320.000đ. Xét thấy yêu cầu này của Công ty là có căn cứ và bị cáo cũng đồng ý bồi thường cho Công ty nên cần được chấp nhận để buộc bị cáo phải bồi thường cho Công Ty TNHH MTV Vận Tải TL tiền sửa chữa xe, tiền nợ thuê ca xe là 18.320.000đ.

Đối với anh Nguyễn Văn D là người đã cho bị cáo vay 60.000.000đ và cho bị cáo để lại chiếc xe ô tô nhãn hiệu Kia Moning, màu bạc BKS 30E - 581.19 tại nhà mình để làm tin. Song xét thấy anh D không biết chiếc xe là tài sản do bị cáo phạm tội mà có, ngay sau khi biết đây là tang vật của vụ án anh D đã tự nguyện giao nộp chiếc xe cho Cơ quan điều tra. Cơ quan điều tra không xử lý đối với anh D là phù hợp. Đối với số tiền 60.000.000đ anh D cho bị cáo vay nay anh yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho anh. Xét thấy yêu cầu này của anh D là có căn cứ và được bị cáo đồng ý nên cần được chấp nhận để buộc bị cáo phải bồi thường cho anh D 60.000.000đ.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trương Hoàng N phạm tội " Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản ".

Áp dụng khoản 3 Điều 175, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 329 BLTTHS năm 2015 xử phạt.

Trương Hoàng N 07 (Bấy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 21/9/2018.

Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 15/01/2019.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 357, 584, 587, 589 BLDS năm 2015.

Buộc bị cáo phải bồi thường cho Công Ty TNHH MTV Vận Tải TL 18.320.000đ (Mười tám triệu, ba trăm hai mươi nghìn đồng); Bồi thường cho anh Nguyễn Văn D 60.000.000đ (Sáu mươi triệu đồng).

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án nếu người phải thi hành án không tự giác thi hành thì còn phải chịu lãi suất theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 BLDS năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án lệ phí.

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST và 3.916.000đ (ba triệu, chín trăm mười sáu nghìn đồng) án phí DSST.

Bị cáo, bị hại có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kết quả bản án hoặc ngày niêm yết kết quả bản án.

Trường hợp phân trách nhiệm dân sự của bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- Tòa án tỉnh.
- VKSND TP Bắc Ninh.
- Các bị cáo.
- Người tham gia tố tụng khác.
- THA TP Bắc Ninh .
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Chu Minh Nam

